DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN MỞ RỘNG LẦN 1

LIST OF ACCREDITED MEDICAL TESTS FIRST EXPANSION

(Kèm theo quyết định số/ Attachment with decision: 3327 ***/QĐ - VPCNCLQG ngày*** *02 tháng 11* ***năm 2026 của giám đốc Văn phòng Công nhận Chất lượng quốc gia/ of BoA Director)***

Tên phòng xét nghiệm:	**Khoa xét nghiệm Sàng lọc máu**
Medical Laboratory:	***Blood Screening Department***
Cơ quan chủ quản:	**Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương**
Organization:	***National Institute of Hematology and Blood Transfusion***
Lĩnh vực xét nghiệm:	**Vi sinh, Huyết học**
Field of medical testing:	***Microbiology, Hematology***
Người phụ trách/ *Representative:*	***Nguyễn Thị Thanh Dung*** ***Nguyen Thi Thanh Dung***
Chuẩn mực công nhận/ *Accreditation criteria:*	**ISO 15189:2022**
Số hiệu/ *Code:*	**VILAS Med 053**
Hiệu lực/ *Validation:*	**Từ ngày** *02 / 11* **/2026 đến ngày 31/12/2030**
Địa chỉ/ *Address* :	**số 5, phố Phạm Văn Bạch, phường Cầu Giấy, Hà Nội** ***No.5, Pham Van Bach Street, Cau Giay Ward, Ha Noi City***
Địa điểm/*Location* :	**số 5, phố Phạm Văn Bạch, phường Cầu Giấy, Hà Nội** ***No.5, Pham Van Bach Street, Cau Giay Ward, Ha Noi City***
Điện thoại/ *Tel*:	**024-37821892 (546,564)**
Email:	**Thanhdungnihbt@gmail.com**
Website:	**www.vienhuyethoc.vn**

Lĩnh vực xét nghiệm: Vi sinh

Discipline of medical testing: Microbiology

TT	Loại mẫu (chất chống đông-nếu có) *Type of sample (anticoagulant-if any)*	Tên các chỉ tiêu xét nghiệm *The name of medical tests*	Nguyên lý/ Kỹ thuật xét nghiệm *Principle/ Technical test*	Phương pháp xét nghiệm *Test method*
1.	**Huyết tương (EDTA)** ***Plasma (EDTA)***	Sàng lọc kháng nguyên HBsAg *Elecsys HBsAg II*	Miễn dịch *Immunology*	QT.SL.09 (2026) (Roche Cobas E801)
2.		Sàng lọc kháng thể HCV *Elecsys Anti-HCV II*		
3.		Sàng lọc kháng nguyên, kháng thể HIV *Elecsys HIV DUO*		
4.		Sàng lọc kháng thể giang mai *Elecsys Syphilis*		

Lĩnh vực xét nghiệm: Huyết học

Discipline of medical testing: Hematology

TT	Loại mẫu (chất chống đông-nếu có) *Type of sample (anticoagulant-if any)*	Tên các chỉ tiêu xét nghiệm *The name of medical tests*	Nguyên lý/ Kỹ thuật xét nghiệm *Principle/ Technical test*	Phương pháp xét nghiệm *Test method*
1.	**Huyết tương (EDTA)** ***Plasma (EDTA)***	Định nhóm máu ABO *Blood group ABO typing*	Ngưng kết hồng cầu *Agglutination*	QT.SL.12 (2026) (Beckman Coulter PK 7300)
2.		Định nhóm máu Rh(D) *Blood group Rh(D) typing*		

Ghi chú/ ***Note****:*

- QT.SL…: Phương pháp do PXN xây dựng/ *Laboratory developed method*
- Trường hợp khoa sàng lọc máu thuộc viện huyết học truyền máu trung ương cung cấp dịch vụ xét nghiệm phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung *cấp dịch vụ này/ It is mandatory for the Blood Screening Department under National Institute of Hematology and Blood Transfusion that provides the medical testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*